

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 01

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE		
1	CH0001	Nam	22/03/1977	Thái Nguyên	B2	7	15	17	9	48
2	CH0011	Nữ	29/04/1989	Thái Nguyên	B2	18	26	28	15	87
3	CH0014	Nam	19/08/1982	Vĩnh Phúc	B2	14	9	21	10	54
4	CH0015	Nam	15/10/1980	Quảng Ninh	B2	14	17	13	7	51
5	CH0025	Nam	05/07/1981	Thái Nguyên	B2	10	16	18	9	53
6	CH0028	Nam	25/09/1981	Quảng Ninh	B2	10	25	20	5	60
7	CH0033	Nam	26/06/1987	Thái Nguyên	B2	15	28	17	4	64
8	CH0034	Nam	16/02/1984	Hưng Yên	B2	8	29	18	10	65
9	CH0035	Nam	08/04/1973	Bắc Giang	B2	15	29	22	10	76
10	CH0037	Nam	18/11/1986	Quảng Ninh	B2	6	29	18	7	60
11	CH0038	Nam	17/10/1966	Thái Bình	B2	17	12	15	8	52
12	CH0040	Nam	31/05/1970	Vĩnh Phúc	B2	10	16	17	9	52
13	CH0051	Nam	23/09/1971	Bắc Giang	B2	15	29	19	13	76
14	CH0056	Nam	28/03/1978	Bắc Ninh	B2	10	28	15	9	62
15	CH0060	Nam	10/02/1983	Vĩnh Phúc	B2	16	16	19	9	60
16	CH0062	Nữ	09/11/1988	Hà Nội	B2	12	25	21	1	59
17	CH0066	Nam	16/10/1981	Vĩnh Phúc	B2	15	22	17	9	63
18	CH0069	Nam	02/12/1976	Quảng Ninh	B2	7	19	17	8	51
19	CH0075	Nam	03/06/1980	Thái Nguyên	B2	12	22	19	16	69
20	CH0076	Nam	10/12/1975	Nam Định	B2	14	16	24	14	68
21	CH0083	Nam	09/11/1965	Vĩnh Phúc	B2	7	14	17	17	55
22	CH0085	Nữ	03/12/1987	Quảng Ngãi	B2	16	25	24	19	84
23	CH0093	Nam	19/08/1972	Bắc Ninh	B2	6	21	16	9	52
24	CH0095	Nam	22/03/1982	Vĩnh Phúc	B2	8	19	19	7	53
25	CH0098	Nam	27/12/1971	Lào Cai	B2	10	20	19	8	57
26	CH0099	Nam	30/05/1981	Bắc Ninh	B2	11	18	20	6	55
27	CH0101	Nam	14/07/1965	Bắc Giang	B2	7	19	19	9	54
28	CH0106	Nữ	03/06/1983	Vĩnh Phúc	B2	14	23	24	7	68
29	CH0111	Nam	19/05/1974	Bắc Ninh	B2	6	19	15	11	51

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 02

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT		NGHE	
1	CH0112	Nam	27/02/1965	Hà Nội	B2	18	14	19	5	56
2	CH0116	Nam	28/01/1976	Hải Phòng	B2	14	25	16	12	67
3	CH0117	Nam	07/09/1987	Bắc Ninh	B2	12	21	20	4	57
4	CH0123	Nam	29/01/1971	Vĩnh Phúc	B2	9	16	17	10	52
5	CH0130	Nữ	03/10/1986	Hà Nội	B2	7	26	17	10	60
6	CH0138	Nam	24/11/1968	Hưng Yên	B2	15	14	17	12	58
7	CH0141	Nam	13/06/1983	Cao Bằng	B2	15	28	8	11	62
8	CH0172	Nam	28/08/1985	Thái Nguyên	B2	16	27	22	14	79
9	CH0178	Nữ	09/10/1976	Bắc Giang	B2	12	28	21	13	74
10	CH0207	Nữ	21/12/1987	Vĩnh Phúc	B2	11	14	20	9	54
11	CH0211	Nữ	30/05/1980	Bắc Ninh	B2	14	26	20	4	64
12	CH0212	Nữ	10/09/1971	Vĩnh Phú	B2	7	27	21	10	65
13	CH0213	Nữ	21/03/1979	Nam Định	B2	15	20	24	5	64
14	CH0216	Nữ	26/03/1976	Lai Châu	B2	8	16	10	4	38
15	CH0222	Nữ	15/03/1972	Bắc Ninh	B2	9	22	16	5	52
16	CH0223	Nữ	19/01/1980	Hà Nam	B2	6	15	15	6	42
17	CH0229	Nữ	13/06/1986	Quảng Ngãi	B2	8	28	25	19	80
18	CH0232	Nam	22/12/1970	Hải Dương	B2	7	18	18	8	51
19	CH0242	Nam	29/12/1987	Quảng Ninh	B2	7	21	15	6	49
20	CH0245	Nam	23/09/1973	Thái Nguyên	B2	6	18	20	5	49
21	CH0259	Nữ	01/01/1971	Hà Nội	B2	7	15	20	7	49
22	CH0268	Nữ	03/04/1975	Thái Nguyên	B2	10	19	19	10	58
23	CH0276	Nam	15/08/1989	Bắc Ninh	B2	9	15	17	4	45
24	CH0277	Nam	05/09/1974	Vĩnh Phúc	B2	6	16	17	13	52

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 03

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE		
1	CH0279	Nam	01/10/1975	Phú Thọ	B2	6	34	13	10	63
2	CH0284	Nữ	07/01/1974	Bắc Ninh	B2	12	36	10	14	72
3	CH0298	Nữ	20/11/1977	Vĩnh Phúc	B2	8	35	16	13	72
4	CH0302	Nam	28/10/1965	Hà Nội	B2	0	30	15	4	49
5	CH0317	Nữ	04/11/1980	Phú Thọ	B2	15	26	26	14	81
6	CH0318	Nam	01/04/1988	Quảng Ninh	B2	7	30	15	5	57
7	CH0320	Nam	08/12/1985	TP. Hồ Chí Minh	B2	10	34	10	9	63
8	CH0324	Nam	14/06/1987	Vĩnh Phúc	B2	7	32	15	10	64
9	CH0327	Nam	20/06/1986	Vĩnh Phúc	B2	6	34	15	8	63
10	CH0328	Nam	30/12/1979	Vĩnh Phúc	B2	6	30	14	10	60
11	CH0331	Nam	21/03/1983	Sơn La	B2	12	28	17	10	67
12	CH0335	Nam	25/11/1982	Quảng Ninh	B2	8	32	15	6	61
13	CH0340	Nam	26/12/1984	Vĩnh Phúc	B2	7	33	16	9	65
14	CH0344	Nam	04/11/1971	Vĩnh Phúc	B2	8	34	17	7	66
15	CH0345	Nam	31/10/1978	Thái Bình	B2	6	32	11	9	58
16	CH0354	Nữ	25/08/1981	Tuyên Quang	B2	14	35	20	19	88
17	CH0355	Nữ	06/07/1983	Hà Nội	B2	10	28	13	14	65
18	CH0364	Nữ	04/05/1976	Hà Tĩnh	B2	6	32	16	7	61
19	CH0367	Nữ	27/08/1986	Bắc Ninh	B2	13	37	16	13	79
20	CH0376	Nam	08/10/1973	Bắc Ninh	B2	11	27	13	15	66
21	CH0378	Nam	01/10/1981	Hà Nội	B2	9	32	10	6	57
22	CH0379	Nam	02/09/1965	Vĩnh Phúc	B2	8	32	14	10	64
23	CH0383	Nam	21/08/1976	Bắc Ninh	B2	8	34	12	8	62
24	CH0385	Nam	05/11/1981	Thanh Hóa	B2	9	34	12	10	65
25	CH0390	Nam	15/05/1978	Hải Phòng	B2	10	32	15	12	69
26	CH0393	Nam	06/02/1967	Hà Nội	B2	13	26	16	11	66
27	CH0394	Nam	30/05/1983	Tuyên Quang	B2	7	30	15	13	65
28	CH0400	Nữ	19/09/1980	Tuyên Quang	B2	9	29	18	10	66
29	CH0403	Nữ	20/06/1977	Thái Bình	B2	11	28	17	11	67
30	CH0412	Nữ	09/04/1974	Hà Nội	B2	8	30	17	8	63

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 04

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT		NGHE	
1	CH0419	Nữ	25/07/1982	Quảng Ninh	B2	13	24	24	5	66
2	CH0432	Nam	24/10/1976	Hà Nội	B2	8	24	22	12	66
3	CH0434	Nam	28/09/1988	Vĩnh Phúc	B2	13	22	19	10	64
4	CH0448	Nam	12/06/1966	Hải Phòng	B2	3	20	17	10	50
5	CH0453	Nam	03/04/1962	Hà Nội	B2	8	20	22	15	65
6	CH0456	Nam	29/08/1967	Vĩnh Phúc	B2	8	23	19	10	60
7	CH0461	Nam	24/01/1977	Vĩnh Phúc	B2	6	24	20	5	55
8	CH0462	Nam	19/05/1984	Hà Nội	B2	7	23	21	10	61
9	CH0468	Nam	04/02/1984	Quảng Ninh	B2	8	20	23	6	57
10	CH0487	Nữ	19/12/1979	Quảng Ninh	B2	16	23	27	12	78
11	CH0492	Nữ	22/01/1979	Vĩnh Phúc	B2	9	19	22	8	58
12	CH0507	Nam	12/06/1965	Thái Bình	B2	3	23	18	12	56
13	CH0510	Nữ	17/04/1973	Hà Nội	B2	9	28	25	16	78
14	CH0516	Nữ	14/09/1987	Quảng Ngãi	B2	13	29	27	20	89
15	CH0519	nam	01/07/1969	Hải Dương	B2	16	34	18	11	79
16	CH0526	Nữ	22/03/1977	Quảng Ngãi	B2	17	27	27	20	91
17	CH0535	Nam	22/11/1983	Vĩnh Phúc	B2	7	27	14	6	54
18	CH0542	Nữ	19/06/1977	Yên Bái	B2	15	16	22	9	62
19	CH0544	Nữ	08/03/1980	Tuyên Quang	B2	15	24	25	4	68
20	CH0546	Nữ	02/02/1984	Phú Thọ	B2	9	25	22	7	63
21	CH0547	Nam	24/08/1966	Vĩnh Phúc	B2	8	27	24	5	64
22	CH0549	Nữ	29/11/1989	Hà Tây	B2	14	27	26	11	78
23	CH0553	Nam	10/02/1975	Hà Nam	B2	9	26	23	13	71
24	CH0554	Nam	25/08/1973	Quảng Ninh	B2	5	26	23	6	60
25	CH0555	Nam	16/04/1965	Quảng Ninh	B2	8	27	23	9	67
26	CH0557	Nữ	06/03/1975	Tây Ninh	B2	9	20	24	11	64
27	CH0558	Nữ	03/04/1975	Gia Định	B2	12	27	23	11	73
28	CH0564	Nam	19/04/1970	Vĩnh Phúc	B2	6	22	21	8	57
29	CH0570	Nam	23/03/1974	Bắc Ninh	B2	8	26	23	6	63

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 05

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT		NGHE	
1	CH0578	Nam	20/03/1982	Hà Giang	B2	9	24	26	6	65
2	CH0581	Nam	17/09/1978	Vĩnh Phúc	B2	9	24	22	4	59
3	CH0582	Nam	29/08/1979	Quảng Ninh	B2	7	17	21	10	55
4	CH0588	Nữ	09/03/1980	Thái Nguyên	B2	17	22	23	13	75
5	CH0589	Nữ	19/03/1983	Yên Bái	B2	17	25	25	13	80
6	CH0590	Nam	10/07/1985	Vĩnh Phúc	B2	8	11	21	11	51
7	CH0598	Nam	16/12/1971	Vĩnh Phúc	B2	8	17	24	11	60
8	CH0599	Nữ	27/07/1975	Hải Dương	B2	8	27	28	20	83
9	CH0608	Nam	02/07/1980	Sơn La	B2	9	25	24	8	66
10	CH0610	Nam	14/08/1981	Hà Nội	B2	12	27	26	13	78
11	CH0611	Nam	28/05/1974	Hà Nội	B2	7	22	20	5	54
12	CH0614	Nam	15/09/1969	Vĩnh Phúc	B2	6	22	22	10	60
13	CH0616	Nam	10/02/1979	Quảng Ninh	B2	6	23	24	5	58
14	CH0620	Nam	01/09/1968	Vĩnh Phúc	B2	6	24	23	13	66
15	CH0623	Nữ	05/06/1979	Quảng Ngãi	B2	10	27	27	14	78
16	CH0629	Nam	19/09/1977	Vĩnh Phúc	B2	7	22	27	7	63
17	CH0633	Nam	21/11/1974	Hà Nam	B2	9	20	22	7	58
18	CH0637	Nam	27/08/1983	Vĩnh Phúc	B2	7	23	19	10	59
19	CH0638	Nam	25/08/1985	Vĩnh Phúc	B2	12	24	23	7	66
20	CH0642	Nam	21/09/1972	Lào Cai	B2	7	21	18	0	46
21	CH0662	Nam	04/01/1964	Hưng Yên	B2	9	24	20	11	64
22	CH0663	Nam	10/07/1973	Vĩnh Phúc	B2	12	19	26	5	62
23	CH0677	Nam	17/11/1979	Bắc Ninh	B2	7	20	22	4	53
24	CH0678	Nam	17/12/1971	Bắc Ninh	B2	15	17	22	4	58
25	CH0681	Nam	28/02/1964	Thanh Hóa	B2	14	22	20	8	64
26	CH0690	Nữ	02/06/1984	Gia Lai	B2	8	24	25	11	68
27	CH0694	Nam	10/09/1980	Hà Nội	B2	8	20	25	10	63
28	CH0696	Nữ	08/12/1980	Nam Định	B2	12	27	24	11	74
29	CH0697	Nữ	09/06/1979	Tuyên Quang	B2	12	20	23	15	70
30	CH0698	Nữ	15/07/1981	Vĩnh Phúc	B2	7	16	18	13	54

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 06

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM				TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT		NGHE	
1	CH0724	Nam	20/12/1990	Hải Phòng	B2	16	22	23	12	73
2	CH0739	Nữ	22/06/1986	Thái nguyên	B2	13	24	21	9	67
3	CH0741	Nữ	02/10/1982	Tuyên Quang	B2	10	15	25	13	63
4	CH0746	Nữ	22/08/1978	Thái Nguyên	B2	13	23	23	3	62
5	CH0749	Nữ	06/03/1968	Vĩnh Phúc	B2	6	21	19	9	55
6	CH0753	Nam	25/07/1981	Vĩnh Phúc	B2	9	22	23	7	61
7	CH0758	Nam	29/11/1974	Quảng Ninh	B2	4	18	19	6	47
8	CH0762	Nam	06/07/1970	Bắc Ninh	B2	7	15	17	7	46
9	CH0764	Nam	02/09/1980	Vĩnh Phúc	B2	9	15	23	9	56
10	CH0765	Nam	20/05/1976	Hà Nội	B2	10	14	21	9	54
11	CH0768	Nam	17/02/1979	Vĩnh Phúc	B2	7	18	18	8	51
12	CH0776	Nam	02/10/1980	Vĩnh Phúc	B2	7	21	19	9	56
13	CH0779	Nữ	20/02/1980	Tuyên Quang	B2	10	22	25	14	71
14	CH0783	Nữ	17/08/1984	Tuyên Quang	B2	7	17	18	10	52
15	CH0785	Nam	09/12/1977	Vĩnh Phúc	B2	7	25	19	10	61
16	CH0786	Nam	02/09/1970	Nghệ An	B2	3	18	17	9	47
17	CH0793	Nam	08/04/1983	Vĩnh Phúc	B2	4	17	22	10	53
18	CH0794	Nam	21/12/1985	Vĩnh Phúc	B2	7	18	20	9	54
19	CH0796	Nam	04/11/1981	Bắc Ninh	B2	8	18	24	6	56
20	CH0797	Nữ	08/12/1973	Vĩnh Phúc	B2	8	16	19	6	49
21	CH0798	Nam	25/12/1979	Bắc Ninh	B2	11	18	24	4	57
22	CH0799	Nam	15/05/2058	Cà Mau	B2	14	17	22	14	67
23	CH0807	Nữ	19/05/1973	Vĩnh Phúc	B2	7	17	20	9	53
24	CH0814	Nữ	08/10/1982	Thái Nguyên	B2	14	22	27	10	73
25	CH0819	Nam	15/04/1963	Phú Thọ	B2	9	18	25	7	59
26	CH0820	Nam	14/09/1969	Bắc Ninh	B2	10	16	20	4	50
27	CH0822	Nam	25/01/1979	Bắc Ninh	B2	10	20	23	5	58
28	CH0823	Nữ	12/06/1972	Phú Thọ	B2	17	22	26	9	74
29	CH0826	Nam	17/11/1978	Vĩnh Phúc	B2	10	17	23	9	59

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 07

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0002	Nữ	27/06/1977	Quảng Ninh	B1	11	47	17	75
2	CH0003	Nữ	27/07/1984	Thái Nguyên	B1	9	42	18	69
3	CH0004	Nam	28/08/1978	Bắc Ninh	B1	6	43	15	64
4	CH0005	Nữ	05/05/1989	Thái Nguyên	B1	13	43	14	70
5	CH0006	Nữ	30/10/1990	Sơn La	B1	13	46	20	79
6	CH0007	Nam	26/01/1974	Yên Bái	B1	16	44	16	76
7	CH0009	Nữ	27/10/1982	Thái Nguyên	B1	12	50	18	80
8	CH0010	Nữ	13/12/1989	Thái Nguyên	B1	16	52	20	88
9	CH0012	Nam	13/06/1989	Hà Nội	B1	10	49	20	79
10	CH0013	Nam	26/10/1979	Hà Nam	B1	12	46	14	72
11	CH0016	Nữ	04/03/1989	Thái Nguyên	B1	14	40	14	68
12	CH0017	Nữ	08/12/1989	Bắc Kạn	B1	7	39	16	62
13	CH0018	Nam	09/01/1990	Thái Bình	B1	9	41	16	66
14	CH0019	Nữ	25/11/1979	Hải Dương	B1	12	43	19	74
15	CH0020	Nam	04/12/1987	Thái Nguyên	B1	15	49	20	84
16	CH0021	Nam	19/02/1980	Bắc Giang	B1	15	43	13	71
17	CH0022	Nam	27/06/1976	Bắc Ninh	B1	6	39	20	65
18	CH0023	Nam	25/10/1975	Thái Bình	B1	13	42	19	74
19	CH0024	Nữ	11/01/1990	Thái Nguyên	B1	10	44	20	74
20	CH0026	Nam	20/06/1986	Quảng Ninh	B1	9	34	20	63
21	CH0027	Nam	01/03/1989	Thái Nguyên	B1	15	47	19	81
22	CH0029	Nam	26/06/1984	Thanh Hóa	B1	10	47	18	75
23	CH0030	Nam	04/07/1985	Thái Nguyên	B1	7	39	20	66
24	CH0031	Nữ	04/09/1976	Thái Nguyên	B1	12	47	19	78
25	CH0036	Nam	29/11/1981	Thái Bình	B1	8	42	19	69
26	CH0039	Nam	02/02/1980	Hà Giang	B1	15	39	10	64
27	CH0041	Nữ	03/05/1985	Tuyên Quang	B1	11	43	19	73

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 08

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0042	Nam	07/05/1981	Hà Giang	B1	15	30	13	58
2	CH0043	Nữ	15/01/1978	Hà Nội	B1	16	44	20	80
3	CH0045	Nữ	13/08/1983	Hà Nam	B1	12	46	10	68
4	CH0046	Nam	06/03/1979	Bắc Kạn	B1	6	27	7	40
5	CH0047	Nam	20/05/1976	Lai Châu	B1	9	35	11	55
6	CH0048	Nam	25/04/1972	Nam Định	B1	14	50	13	77
7	CH0049	Nữ	13/01/1982	Bắc Thái	B1	7	35	10	52
8	CH0050	Nam	13/10/1979	Hà Nội	B1	12	37	11	60
9	CH0052	Nam	06/02/1982	Hà Nội	B1	14	38	13	65
10	CH0053	Nam	27/12/1976	Thái Bình	B1	9	41	13	63
11	CH0054	Nữ	28/10/1978	Phú Thọ	B1	10	39	11	60
12	CH0055	Nam	25/10/1978	Bắc Ninh	B1	9	47	13	69
13	CH0057	Nam	30/10/1964	Yên Bái	B1	13	45	19	77
14	CH0058	Nam	16/08/1982	Tuyên Quang	B1	8	45	17	70
15	CH0059	Nam	02/01/1985	Thái Bình	B1	14	42	17	73
16	CH0061	Nam	21/07/1985	Thái Nguyên	B1	11	46	19	76
17	CH0064	Nam	25/08/1988	Thái Nguyên	B1	10	39	14	63
18	CH0065	Nam	05/05/1989	Thanh Hóa	B1	9	41	14	64
19	CH0067	Nam	07/10/1983	Hoàng Liên Sơn	B1	8	43	12	63
20	CH0068	Nam	07/10/1972	Hà Giang	B1	10	37	12	59
21	CH0070	Nam	16/10/1984	Thái Nguyên	B1	9	42	14	65
22	CH0071	Nam	23/10/1973	Hà Nội	B1	9	47	16	72
23	CH0072	Nam	25/04/1987	Thái Nguyên	B1	14	44	17	75
24	CH0073	Nam	14/03/1980	Thái Nguyên	B1	10	46	19	75
25	CH0074	Nam	12/12/1979	Quảng Ninh	B1	13	45	14	72
26	CH0077	Nam	12/09/1984	Thái Nguyên	B1	12	48	17	77
27	CH0078	Nam	01/05/1979	Thanh Hóa	B1	15	42	12	69

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 09

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0079	Nữ	30/04/1986	Thái Bình	B1	12	45	16	73
2	CH0080	Nam	25/06/1976	Hà Giang	B1	8	36	20	64
3	CH0081	Nữ	25/09/1991	Thái Nguyên	B1	15	44	12	71
4	CH0082	Nam	01/07/1983	Thái Nguyên	B1	8	46	13	67
5	CH0084	Nữ	22/07/1982	Tuyên Quang	B1	10	43	14	67
6	CH0086	Nữ	10/12/1984	Hà Tây	B1	15	38	19	72
7	CH0087	Nữ	06/10/1990	Thái Nguyên	B1	15	49	20	84
8	CH0088	Nữ	26/08/1990	Tuyên Quang	B1	13	41	18	72
9	CH0089	Nữ	15/10/1986	Phú Thọ	B1	14	44	18	76
10	CH0090	Nữ	18/07/1976	Nam Định	B1	12	37	13	62
11	CH0091	Nam	17/09/1983	Thái Nguyên	B1	11	36	12	59
12	CH0092	Nữ	15/08/1989	Bắc Giang	B1	10	43	14	67
13	CH0094	Nam	28/12/1981	Thái Bình	B1	16	41	12	69
14	CH0096	Nam	30/09/1982	Phú Thọ	B1	9	38	19	66
15	CH0097	Nam	11/10/1987	Thái Nguyên	B1	12	36	8	56
16	CH0100	Nam	09/12/1990	Bắc Thái	B1	10	42	19	71
17	CH0102	Nam	27/08/1990	Thái Nguyên	B1	10	37	19	66
18	CH0103	Nam	28/06/1984	Tuyên Quang	B1	9	38	19	66
19	CH0104	Nam	22/09/1989	Thái Nguyên	B1	10	44	20	74
20	CH0108	Nam	31/12/1986	Thái Nguyên	B1	12	51	20	83
21	CH0109	Nam	19/09/1978	Hà Tây	B1	15	0	3	18
22	CH0110	Nữ	10/07/1985	Tuyên Quang	B1	11	33	19	63
23	CH0113	Nam	21/06/1986	Hà Nội	B1	10	37	19	66
24	CH0114	Nữ	27/12/1990	Thái Nguyên	B1	14	45	20	79
25	CH0115	Nam	16/03/1976	Hải Dương	B1	8	31	18	57
26	CH0118	Nam	20/07/1982	Thái Nguyên	B1	15	42	19	76
27	CH0119	Nam	06/12/1989	Thái Nguyên	B1	4	41	19	64
28	CH0120	Nam	15/11/1990	Hưng Yên	B1	11	45	19	75

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 10

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	Đ.VIẾT	NGHE	
1	CH0122	Nam	04/04/1983	Thái Nguyên	B1	7	36	3	46
2	CH0125	Nữ	20/03/1981	Thái Nguyên	B1	11	40	12	63
3	CH0126	Nam	09/03/1990	Lạng Sơn	B1	10	40	14	64
4	CH0127	Nữ	14/11/1990	Thái Nguyên	B1	16	45	15	76
5	CH0129	Nam	09/06/1981	Yên Bái	B1	17	46	14	77
6	CH0131	Nam	28/11/1988	Tuyên Quang	B1	9	49	16	74
7	CH0132	Nam	29/05/1984	Hà Nội	B1	6	48	3	57
8	CH0133	Nam	25/05/1972	Hải Phòng	B1	9	43	6	58
9	CH0134	Nam	20/09/1982	Thái Nguyên	B1	7	44	14	65
10	CH0135	Nam	07/12/1989	Hưng Yên	B1	9	35	9	53
11	CH0136	Nam	22/06/1980	Hưng Yên	B1	12	40	12	64
12	CH0137	Nam	03/08/1986	Vĩnh Phúc	B1	12	46	12	70
13	CH0139	Nam	18/03/1983	Tuyên Quang	B1	6	44	14	64
14	CH0140	Nam	20/11/1988	Hà Nội	B1	13	48	3	64
15	CH0142	Nữ	16/05/1988	Nam Định	B1	10	46	16	72
16	CH0143	Nam	07/02/1983	Hà Nội	B1	9	47	14	70
17	CH0144	Nam	21/09/1975	Tuyên Quang	B1	8	43	13	64
18	CH0145	Nam	11/02/1983	Hà Nội	B1	5	47	11	63
19	CH0146	Nữ	17/05/1989	Bắc Giang	B1	7	45	6	58
20	CH0147	Nữ	14/10/1989	Nam Định	B1	8	41	19	68
21	CH0148	Nữ	30/06/1979	Hải Dương	B1	12	34	20	66
22	CH0149	Nam	05/10/1984	Hà Nội	B1	6	35	18	59
23	CH0150	Nam	26/01/1976	Hải Phòng	B1	9	32	19	60
24	CH0151	Nữ	15/07/1984	Bắc Giang	B1	14	47	18	79
25	CH0152	Nữ	14/01/1980	Bắc Giang	B1	7	44	18	69
26	CH0153	Nữ	05/03/1989	Phú Thọ	B1	7	41	14	62

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 11

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0154	Nữ	12/12/1981	Yên Bái	B1	10	41	16	67
2	CH0155	Nữ	19/09/1970	Quảng Ninh	B1	8	44	19	71
3	CH0156	Nam	18/05/1964	Bắc Kạn	B1	7	25	12	44
4	CH0157	Nam	28/01/1982	Phú Thọ	B1	15	39	11	65
5	CH0158	Nữ	08/07/1971	Quảng Ninh	B1	3	44	19	66
6	CH0159	Nữ	13/01/1976	Thái Nguyên	B1	4	37	12	53
7	CH0160	Nữ	29/01/1971	Bắc Giang	B1	11	32	11	54
8	CH0161	Nữ	25/11/1991	Yên Bái	B1	11	43	18	72
9	CH0162	Nữ	25/08/1984	Sơn La	B1	10	49	13	72
10	CH0163	Nam	07/03/1982	Hà Nội	B1	12	43	4	59
11	CH0164	Nữ	20/06/1980	Thái Bình	B1	7	50	19	76
12	CH0165	Nam	19/04/1987	Hà Nam	B1	10	39	20	69
13	CH0166	Nữ	20/09/1987	Thái Bình	B1	11	47	11	69
14	CH0167	Nữ	11/06/1978	Bắc Thái	B1	10	51	19	80
15	CH0168	Nữ	01/02/1985	Quảng Ninh	B1	12	53	20	85
16	CH0169	Nữ	15/12/1985	Thanh Hóa	B1	10	49	19	78
17	CH0170	Nữ	13/06/1989	Hà Bắc	B1	10	46	19	75
18	CH0171	Nam	15/05/1975	Thái Nguyên	B1	12	42	20	74
19	CH0173	Nữ	31/10/1989	Hà Nội	B1	12	41	20	73
20	CH0174	Nữ	27/06/1985	Thái Nguyên	B1	9	46	20	75
21	CH0175	Nữ	14/03/1987	Thái Nguyên	B1	15	55	20	90
22	CH0176	Nữ	26/06/1986	Bắc Ninh	B1	13	41	18	72
23	CH0177	Nữ	28/01/1984	Thái Nguyên	B1	9	44	20	73
24	CH0179	Nam	10/12/1976	Hà Nội	B1	7	50	17	74
25	CH0180	Nữ	22/01/1991	Lạng Sơn	B1	6	42	19	67
26	CH0181	Nữ	10/03/1984	Thái Nguyên	B1	10	43	10	63
27	CH0182	Nam	15/12/1976	Thái Nguyên	B1	10	46	18	74
28	CH0183	Nữ	13/05/1990	Vĩnh Phú	B1	12	47	20	79

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 12

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0184	Nữ	24/08/1991	Hà Nam	B1	11	41	19	71
2	CH0185	Nam	17/02/1981	Hải Hưng	B1	14	43	17	74
3	CH0186	Nam	01/10/1969	Quảng Ninh	B1	8	46	19	73
4	CH0187	Nam	20/08/1983	Thái Nguyên	B1	13	48	19	80
5	CH0188	Nam	03/11/1988	Thái Nguyên	B1	11	34	9	54
6	CH0189	Nam	26/11/1983	Hòa Bình	B1	10	38	15	63
7	CH0190	Nam	02/12/1990	Nam Định	B1	10	45	19	74
8	CH0191	Nữ	12/08/1982	Quảng Ninh	B1	14	47	19	80
9	CH0192	Nam	04/05/1982	Quảng Ninh	B1	14	45	19	78
10	CH0194	Nam	08/09/1987	Thái Nguyên	B1	10	41	19	70
11	CH0195	Nam	25/12/1979	Bắc Kạn	B1	15	34	19	68
12	CH0196	Nam	13/07/1975	Hà Nội	B1	12	41	19	72
13	CH0197	Nam	19/06/1984	Quảng Ninh	B1	14	43	19	76
14	CH0198	Nam	29/06/1974	Thái Nguyên	B1	10	35	19	64
15	CH0199	Nữ	17/06/1981	Gia Lai	B1	13	30	19	62
16	CH0200	Nữ	12/04/1987	Thái Nguyên	B1	14	48	20	82
17	CH0201	Nữ	16/02/1985	Thái Bình	B1	6	41	19	66
18	CH0202	Nữ	07/11/1989	Hà Nam	B1	12	44	19	75
19	CH0204	Nữ	05/09/1987	Vĩnh Phúc	B1	12	43	20	75
20	CH0205	Nữ	10/07/1988	Hà Nội	B1	11	46	19	76
21	CH0206	Nữ	01/06/1991	Vĩnh Phúc	B1	8	42	19	69
22	CH0208	Nữ	31/01/1979	Thái Nguyên	B1	13	37	19	69
23	CH0209	Nữ	11/06/1975	Cao Bằng	B1	10	38	19	67
24	CH0210	Nữ	09/05/1985	Thái Nguyên	B1	8	33	20	61
25	CH0215	Nữ	15/09/1990	Thái Nguyên	B1	12	41	19	72
26	CH0217	Nữ	20/07/1991	Hà Giang	B1	15	48	20	83

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 13

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0218	Nữ	25/10/1984	Thái Nguyên	B1	7	47	14	68
2	CH0219	Nữ	05/05/1982	Thái Nguyên	B1	10	26	11	47
3	CH0220	Nữ	03/03/1974	Thái Nguyên	B1	9	37	11	57
4	CH0221	Nữ	01/01/1977	Thái Nguyên	B1	7	35	20	62
5	CH0224	Nữ	20/11/1986	Thái Nguyên	B1	12	39	20	71
6	CH0225	Nữ	22/02/1988	Hà Nam	B1	15	45	12	72
7	CH0226	Nữ	27/07/1983	Tuyên Quang	B1	10	31	8	49
8	CH0227	Nam	13/08/1972	Nghệ An	B1	9	44	18	71
9	CH0228	Nữ	14/08/1989	Lạng Sơn	B1	11	44	18	73
10	CH0230	Nữ	09/08/1983	Thái Nguyên	B1	14	46	17	77
11	CH0233	Nam	15/04/1980	Thái Nguyên	B1	11	43	11	65
12	CH0234	Nữ	23/09/1981	Cao Bằng	B1	11	43	18	72
13	CH0235	Nam	06/09/1987	Thanh Hóa	B1	12	44	17	73
14	CH0236	Nữ	22/06/1981	Tuyên Quang	B1	14	44	18	76
15	CH0237	Nam	20/12/1979	Bắc Ninh	B1	7	35	12	54
16	CH0238	Nam	17/12/1985	Thái Nguyên	B1	7	44	12	63
17	CH0239	Nam	31/10/1973	Hải Phòng	B1	7	25	12	44
18	CH0241	Nam	16/01/1982	Hà Nam	B1	11	38	12	61
19	CH0243	Nữ	04/04/1984	Hải Dương	B1	13	42	18	73
20	CH0244	Nam	25/09/1986	Phú Thọ	B1	9	37	7	53
21	CH0247	Nữ	02/07/1985	Hà Nội	B1	13	45	11	69
22	CH0248	Nữ	30/10/1980	Yên Bái	B1	8	22	10	40
23	CH0249	Nữ	04/09/1988	Thái Nguyên	B1	9	42	14	65
24	CH0250	Nữ	02/08/1989	Thái Nguyên	B1	8	37	19	64
25	CH0251	Nữ	25/10/1989	Nam Định	B1	7	44	13	64
26	CH0252	Nữ	10/12/1981	Thái Nguyên	B1	8	44	6	58
27	CH0253	Nữ	13/07/1981	Bắc Giang	B1	9	38	3	50

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 14

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0254	Nữ	06/09/1989	Hà Nội	B1	9	41	19	69
2	CH0255	Nữ	14/09/1980	Hải Dương	B1	16	39	20	75
3	CH0256	Nữ	02/02/1982	Thái Nguyên	B1	8	39	15	62
4	CH0260	Nữ	11/12/1987	Thái Nguyên	B1	8	37	14	59
5	CH0262	Nữ	24/12/1980	Tuyên Quang	B1	7	37	14	58
6	CH0263	Nữ	20/08/1988	Bắc Giang	B1	9	44	19	72
7	CH0264	Nữ	01/10/1986	Thái Nguyên	B1	16	47	20	83
8	CH0265	Nữ	14/05/1987	Bắc Kạn	B1	15	43	20	78
9	CH0266	Nam	15/10/1986	Nghệ An	B1	7	37	19	63
10	CH0267	Nữ	20/05/1980	Quảng Ninh	B1	12	43	19	74
11	CH0269	Nữ	20/02/1982	Thái Nguyên	B1	16	33	14	63
12	CH0270	Nữ	20/11/1991	Hà Nam	B1	14	42	20	76
13	CH0271	Nam	16/06/1984	Thái Nguyên	B1	11	42	20	73
14	CH0272	Nam	26/02/1977	Bắc Kạn	B1	13	39	20	72
15	CH0273	Nam	30/09/1980	Bắc Kạn	B1	13	41	20	74
16	CH0274	Nam	08/10/1974	Nghệ An	B1	12	45	15	72
17	CH0275	Nữ	14/11/1975	Thái Nguyên	B1	16	34	16	66
18	CH0278	Nữ	20/04/1984	Thái Nguyên	B1	11	38	19	68
19	CH0280	Nam	30/03/1982	Quảng Ninh	B1	12	41	18	71
20	CH0281	Nam	09/08/1989	Hà Nam	B1	9	41	19	69
21	CH0282	Nữ	03/09/1989	Thái Nguyên	B1	12	39	19	70
22	CH0283	Nữ	19/12/1986	Nam Định	B1	12	41	20	73
23	CH0285	Nữ	15/09/1989	Tuyên Quang	B1	13	43	18	74
24	CH0286	Nữ	10/09/1979	Hải Dương	B1	9	42	18	69
25	CH0287	Nam	23/08/1978	Thái Nguyên	B1	7	29	18	54
26	CH0288	Nam	16/06/1978	Bắc Kạn	B1	12	41	19	72
27	CH0289	Nữ	27/10/1986	Bắc Kạn	B1	11	43	19	73

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 15

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0290	Nữ	31/01/1990	Cao Bằng	B1	10	40	1	51
2	CH0291	Nữ	24/08/1983	Thái Nguyên	B1	12	37	12	61
3	CH0292	Nữ	13/01/1979	Thái Nguyên	B1	15	41	15	71
4	CH0293	Nữ	04/08/1983	Thái Nguyên	B1	11	46	12	69
5	CH0294	Nữ	10/12/1991	Quảng Ninh	B1	11	36	11	58
6	CH0296	Nữ	20/02/1980	Bắc Ninh	B1	10	42	9	61
7	CH0297	Nữ	19/09/1968	Thái Nguyên	B1	13	24	10	47
8	CH0300	Nam	11/09/1985	Bắc Giang	B1	9	41	1	51
9	CH0301	Nam	05/01/1988	Thái Nguyên	B1	14	30	12	56
10	CH0303	Nam	12/05/1986	Thái Nguyên	B1	12	37	11	60
11	CH0304	Nam	01/09/1987	Vĩnh Phú	B1	7	43	14	64
12	CH0305	Nam	22/04/1973	Thái Nguyên	B1	12	38	13	63
13	CH0306	Nữ	17/10/1983	Thái Nguyên	B1	11	43	18	72
14	CH0307	Nữ	20/10/1975	Thái Nguyên	B1	11	45	18	74
15	CH0308	Nữ	04/09/1983	Thái Nguyên	B1	13	43	20	76
16	CH0309	Nữ	01/01/1981	Bắc Kạn	B1	9	41	18	68
17	CH0310	Nữ	02/12/1990	Bắc Kạn	B1	11	44	19	74
18	CH0311	Nữ	13/02/1990	Thái Nguyên	B1	13	47	19	79
19	CH0313	Nữ	19/03/1983	Hà Nội	B1	8	41	13	62
20	CH0314	Nữ	26/04/1980	Lào Cai	B1	8	38	17	63
21	CH0315	Nữ	30/09/1979	Quảng Ninh	B1	7	39	18	64
22	CH0316	Nữ	17/03/1978	Thái Nguyên	B1	7	41	17	65
23	CH0319	Nam	09/07/1975	Quảng Ninh	B1	8	52	19	79
24	CH0321	Nam	06/01/1978	Thái Nguyên	B1	13	42	20	75
25	CH0322	Nam	25/06/1983	Thái Nguyên	B1	7	52	18	77

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 16

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0323	Nam	17/09/1989	Lạng Sơn	B1	7	30	11	48
2	CH0325	Nam	14/07/1975	Hà Giang	B1	7	38	12	57
3	CH0326	Nam	22/04/1985	Nghệ An	B1	7	38	13	58
4	CH0329	Nam	14/10/1983	Hoàng Liên Sơn	B1	15	39	14	68
5	CH0330	Nam	01/11/1988	Hà Tĩnh	B1	10	38	12	60
6	CH0332	Nam	14/09/1971	Nghệ An	B1	8	37	10	55
7	CH0333	Nam	25/10/1987	Thái Nguyên	B1	8	41	14	63
8	CH0334	Nam	23/12/1984	Thái Nguyên	B1	16	41	12	69
9	CH0336	Nam	10/02/1988	Thái Nguyên	B1	10	40	16	66
10	CH0337	Nam	03/02/1974	Quảng Ninh	B1	7	35	11	53
11	CH0338	Nam	08/05/1982	Thái Nguyên	B1	15	42	10	67
12	CH0339	Nam	21/03/1983	Hải Dương	B1	12	44	17	73
13	CH0341	Nam	11/01/1983	Thái Nguyên	B1	7	38	15	60
14	CH0342	Nam	09/02/1982	Hà Nam	B1	9	35	14	58
15	CH0346	Nữ	11/02/1989	Tuyên Quang	B1	11	22	7	40
16	CH0347	Nữ	03/11/1982	Hải Phòng	B1	10	41	12	63
17	CH0348	Nữ	02/01/1981	Thanh Hóa	B1	12	40	16	68
18	CH0349	Nữ	28/02/1986	Thanh Hóa	B1	12	41	9	62
19	CH0350	Nữ	29/06/1988	Hòa Bình	B1	13	41	15	69
20	CH0351	Nữ	18/02/1990	Hà Nam	B1	11	44	10	65
21	CH0352	Nữ	07/03/1982	Hà Giang	B1	9	35	12	56
22	CH0353	Nữ	17/06/1987	Thái Nguyên	B1	10	39	18	67
23	CH0356	Nữ	12/01/1976	Nam Định	B1	13	44	19	76
24	CH0357	Nữ	28/04/1979	Thái Nguyên	B1	10	35	20	65
25	CH0358	Nữ	04/12/1991	Bắc Ninh	B1	14	37	15	66
26	CH0359	Nữ	20/05/1981	Tuyên Quang	B1	10	37	13	60
27	CH0360	Nữ	19/11/1988	Thái Nguyên	B1	14	37	10	61

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 17

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0361	Nữ	22/01/1979	Thái Nguyên	B1	12	44	19	75
2	CH0362	Nữ	01/09/1988	Lai Châu	B1	13	35	9	57
3	CH0363	Nữ	10/04/1991	Bắc Kạn	B1	15	49	19	83
4	CH0365	Nữ	08/03/1977	Thái Bình	B1	8	32	15	55
5	CH0366	Nữ	16/03/1989	Hòa Bình	B1	14	18	19	51
6	CH0368	Nữ	09/11/1983	Thái Nguyên	B1	7	45	10	62
7	CH0369	Nữ	08/09/1973	Thái Bình	B1	11	13	11	35
8	CH0370	Nam	11/11/1976	Bắc Giang	B1	0	30	13	43
9	CH0371	Nữ	27/09/1990	Tuyên Quang	B1	11	44	19	74
10	CH0372	Nữ	08/08/1989	Thái Bình	B1	12	44	18	74
11	CH0373	Nữ	19/10/1981	Hà Nội	B1	12	28	14	54
12	CH0374	Nữ	26/08/1969	Thái Nguyên	B1	11	17	10	38
13	CH0375	Nam	11/10/1981	Quảng Ninh	B1	12	30	18	60
14	CH0377	Nam	14/10/1981	Vĩnh Phúc	B1	7	26	10	43
15	CH0380	Nam	07/08/1989	Thái Nguyên	B1	12	35	19	66
16	CH0381	Nam	28/10/1987	Hưng Yên	B1	9	44	18	71
17	CH0382	Nam	03/07/1979	Hải Dương	B1	12	43	19	74
18	CH0384	Nam	07/05/1968	Thái Nguyên	B1	8	33	14	55
19	CH0386	Nam	06/08/1982	Tuyên Quang	B1	12	23	17	52
20	CH0387	Nam	14/09/1976	Hà Nội	B1	13	36	19	68
21	CH0388	Nam	09/09/1987	Tuyên Quang	B1	12	17	19	48
22	CH0389	Nam	06/03/1982	Bắc Giang	B1	7	30	18	55
23	CH0391	Nam	15/03/1989	Thái Nguyên	B1	8	42	20	70
24	CH0392	Nam	20/07/1988	Bắc Giang	B1	14	45	18	77
25	CH0395	Nam	20/04/1981	Thanh Hóa	B1	11	42	18	71
26	CH0396	Nam	11/04/1981	Sơn La	B1	8	34	19	61
27	CH0398	Nam	05/10/1986	Bắc Ninh	B1	12	31	19	62

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 18

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0399	Nữ	07/06/1977	Hải Phòng	B1	9	41	10	60
2	CH0401	Nữ	04/01/1982	Lạng Sơn	B1	12	11	11	34
3	CH0402	Nữ	20/04/1971	Thanh Hóa	B1	7	41	8	56
4	CH0404	Nữ	12/06/1984	Hải Dương	B1	7	39	10	56
5	CH0405	Nam	08/08/1968	Thái Nguyên	B1	7	37	10	54
6	CH0406	Nam	12/10/1982	Quảng Ninh	B1	9	34	10	53
7	CH0407	Nữ	16/01/1980	Cao Bằng	B1	5	31	11	47
8	CH0408	Nữ	07/01/1985	Thái Nguyên	B1	10	38	11	59
9	CH0409	Nữ	08/08/1987	Thái Nguyên	B1	7	35	9	51
10	CH0410	Nữ	16/10/1990	Tuyên Quang	B1	12	33	11	56
11	CH0411	Nữ	10/03/1990	Hà Nội	B1	8	29	10	47
12	CH0413	Nữ	24/04/1986	Lai Châu	B1	7	31	10	48
13	CH0414	Nữ	19/04/1973	Thái Nguyên	B1	11	16	10	37
14	CH0415	Nữ	30/06/1972	Thái Nguyên	B1	9	33	10	52
15	CH0416	Nữ	01/12/1988	Thái Bình	B1	12	39	11	62
16	CH0417	Nữ	18/07/1988	Hà Giang	B1	11	38	9	58
17	CH0418	Nữ	17/11/1990	Yên Bái	B1	12	40	8	60
18	CH0420	Nữ	26/03/1986	Hà Giang	B1	12	40	11	63
19	CH0421	Nam	05/05/1989	Bắc Kạn	B1	10	38	11	59
20	CH0422	Nữ	13/01/1984	Hà Nội	B1	14	35	5	54
21	CH0423	Nữ	25/08/1984	Thái Nguyên	B1	15	37	13	65
22	CH0424	Nữ	02/09/1976	Bắc Kạn	B1	8	35	11	54
23	CH0425	Nam	12/07/1986	Cao Bằng	B1	7	21	9	37
24	CH0426	Nữ	26/03/1991	Phú Thọ	B1	18	39	6	63
25	CH0427	Nam	25/09/1977	Thái Bình	B1	12	37	8	57
26	CH0428	Nam	13/11/1976	Hải Phòng	B1	7	34	8	49
27	CH0429	Nam	30/01/1975	Thanh Hóa	B1	7	36	11	54
28	CH0430	Nam	29/10/1991	Thái Nguyên	B1	19	49	13	81

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 19

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0433	Nam	06/08/1978	Phú Thọ	B1	14	46	16	76
2	CH0435	Nam	30/05/1987	Thái Nguyên	B1	15	43	13	71
3	CH0436	Nam	11/03/1985	Quảng Ninh	B1	15	39	20	74
4	CH0437	Nam	20/08/1970	Ninh Bình	B1	10	49	18	77
5	CH0438	Nữ	26/02/1980	Hải Dương	B1	13	41	17	71
6	CH0439	Nữ	10/08/1989	Bắc Giang	B1	10	45	18	73
7	CH0440	Nữ	17/12/1990	Cao Bằng	B1	9	46	18	73
8	CH0441	Nữ	03/01/1984	Tuyên Quang	B1	12	52	20	84
9	CH0442	Nam	13/11/1980	Quảng Ninh	B1	10	45	20	75
10	CH0443	Nữ	12/08/1981	Vĩnh Phúc	B1	13	46	20	79
11	CH0444	Nữ	06/09/1987	Thái Bình	B1	9	51	20	80
12	CH0445	Nữ	26/10/1989	Thái Nguyên	B1	12	35	19	66
13	CH0446	Nữ	08/09/1989	Nam Định	B1	10	37	19	66
14	CH0447	Nam	27/11/1975	Thái Nguyên	B1	15	50	20	85
15	CH0449	Nam	27/08/1981	Quảng Ninh	B1	8	42	20	70
16	CH0450	Nam	24/06/1982	Thái Nguyên	B1	11	49	19	79
17	CH0451	Nam	16/11/1990	Thái Nguyên	B1	13	50	19	82
18	CH0452	Nam	17/06/1977	Bắc Kạn	B1	14	50	18	82
19	CH0455	Nam	29/03/1984	Thái Nguyên	B1	10	46	18	74
20	CH0457	Nữ	01/02/1990	Bắc Ninh	B1	18	46	19	83
21	CH0458	Nữ	16/06/1989	Tuyên Quang	B1	18	43	18	79
22	CH0459	Nữ	08/03/1986	Bắc Kạn	B1	19	43	19	81
23	CH0460	Nam	02/05/1976	Bắc Ninh	B1	18	44	18	80
24	CH0463	Nam	15/12/1983	Bắc Giang	B1	10	48	17	75
25	CH0464	Nam	11/03/1984	Thái Nguyên	B1	12	50	19	81
26	CH0465	Nam	05/04/1977	Thái Nguyên	B1	15	52	13	80
27	CH0466	Nam	25/01/1990	Thái Bình	B1	14	50	19	83

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 20

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0467	Nam	23/10/1987	Bắc Giang	B1	13	40	7	60
2	CH0470	Nữ	04/04/1982	Thái Nguyên	B1	9	27	4	40
3	CH0471	Nữ	14/02/1989	Thái Nguyên	B1	14	29	10	53
4	CH0472	Nữ	13/12/1984	Điện Biên	B1	10	36	19	65
5	CH0473	Nữ	27/01/1991	Hà Nam	B1	12	50	15	77
6	CH0474	Nữ	19/12/1982	Thái Nguyên	B1	10	49	16	75
7	CH0475	Nữ	20/11/1985	Thái Nguyên	B1	15	45	17	77
8	CH0476	Nữ	13/09/1984	Hà Nam Ninh	B1	15	39	20	74
9	CH0477	Nữ	17/12/1985	Hà Nội	B1	12	37	20	69
10	CH0478	Nữ	03/09/1983	Nghệ An	B1	8	54	16	78
11	CH0479	Nữ	12/07/1976	Yên Bái	B1	7	41	15	63
12	CH0480	Nam	26/02/1986	Thái Nguyên	B1	10	33	13	56
13	CH0481	Nữ	30/03/1990	Thái Nguyên	B1	14	56	20	90
14	CH0482	Nữ	05/09/1991	Thái Nguyên	B1	16	45	18	79
15	CH0483	Nữ	09/02/1990	Hưng Yên	B1	16	49	20	85
16	CH0484	Nữ	21/09/1989	Thái Bình	B1	10	50	20	80
17	CH0485	Nam	04/04/1983	Vĩnh Phúc	B1	10	46	19	75
18	CH0488	Nữ	25/07/1983	Bắc Kạn	B1	10	35	14	59
19	CH0489	Nữ	21/02/1988	Tuyên Quang	B1	10	49	19	78
20	CH0490	Nam	05/04/1985	Lào Cai	B1	14	45	17	76
21	CH0491	Nữ	21/03/1985	Thái Nguyên	B1	11	41	19	71
22	CH0493	Nữ	19/08/1988	Thái Nguyên	B1	12	42	19	73
23	CH0494	Nữ	05/12/1977	Tuyên Quang	B1	11	42	12	65
24	CH0496	Nữ	10/04/1990	Thái Nguyên	B1	13	46	20	79
25	CH0497	Nữ	18/10/1982	Phú Thọ	B1	10	48	20	78

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 21

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0498	Nữ	01/05/1988	Vĩnh Phúc	B1	10	43	18	71
2	CH0499	Nữ	31/10/1991	Thái Nguyên	B1	14	48	19	81
3	CH0500	Nữ	07/01/1985	Thái Nguyên	B1	14	33	20	67
4	CH0501	Nữ	29/10/1985	Bắc Ninh	B1	9	37	20	66
5	CH0502	Nữ	10/11/1989	Quảng Ninh	B1	11	47	20	78
6	CH0503	Nữ	30/07/1989	Nam Định	B1	11	36	20	67
7	CH0504	Nữ	23/10/1981	Bắc Kạn	B1	10	40	20	70
8	CH0505	Nữ	11/08/1984	Yên Bái	B1	14	43	19	76
9	CH0506	Nam	25/08/1983	Thái Bình	B1	10	39	14	63
10	CH0508	Nữ	07/10/1982	Thái Nguyên	B1	9	39	18	66
11	CH0509	Nữ	04/12/1975	Quảng Ninh	B1	10	35	20	65
12	CH0511	Nữ	09/07/1973	Lào Cai	B1	10	48	20	78
13	CH0512	Nữ	05/07/1987	Điện Biên	B1	11	39	20	70
14	CH0513	Nữ	30/06/1990	Vĩnh Phúc	B1	6	37	20	63
15	CH0514	Nữ	28/10/1974	Lai Châu	B1	3	41	11	55
16	CH0515	Nữ	26/06/1983	Thái Nguyên	B1	15	37	20	72
17	CH0517	Nữ	20/04/1989	Thái Nguyên	B1	18	47	20	85
18	CH0518	Nữ	02/03/1987	Thái Nguyên	B1	13	47	20	80
19	CH0520	Nữ	29/09/1978	Ninh Bình	B1	13	36	18	67
20	CH0521	Nữ	28/01/1982	Bắc Giang	B1	17	36	20	73
21	CH0522	Nữ	25/12/1982	Thanh Hóa	B1	15	35	17	67
22	CH0523	Nữ	19/09/1982	Ninh Bình	B1	8	35	20	63
23	CH0524	Nữ	08/07/1991	Hưng Yên	B1	16	37	19	72
24	CH0525	Nữ	08/02/1990	Bắc Giang	B1	11	31	16	58
25	CH0527	Nữ	11/05/1979	Thái Nguyên	B1	16	48	19	83
26	CH0528	Nữ	18/09/1972	Quảng Ninh	B1	6	46	20	72
27	CH0529	Nam	26/02/1982	Phú Thọ	B1	12	34	17	63
28	CH0530	Nam	17/11/1986	Tuyên Quang	B1	16	37	19	72

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 22

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0533	Nam	07/05/1983	Quảng Ninh	B1	13	44	19	76
2	CH0534	Nam	15/09/1975	Tuyên Quang	B1	10	35	19	64
3	CH0536	Nữ	02/01/1983	Thái Nguyên	B1	5	41	19	65
4	CH0537	Nam	14/01/1985	Quảng Bình	B1	6	38	19	63
5	CH0538	Nam	26/01/1985	Hà Nam	B1	10	41	20	71
6	CH0539	Nam	01/09/1970	Yên Bái	B1	16	36	10	62
7	CH0540	Nam	20/11/1989	Nam Định	B1	9	45	18	72
8	CH0541	Nữ	29/12/1990	Thái Nguyên	B1	10	43	19	72
9	CH0543	Nam	21/12/1980	Thái Nguyên	B1	7	46	19	72
10	CH0545	Nam	14/09/1977	Hải Phòng	B1	10	40	20	70
11	CH0548	Nữ	20/05/1988	Thái Nguyên	B1	16	44	20	80
12	CH0550	Nam	24/09/1983	Quảng Bình	B1	8	46	19	73
13	CH0551	Nữ	12/04/1989	Bắc Ninh	B1	8	41	17	66
14	CH0552	Nữ	01/12/1989	Nam Định	B1	7	45	20	72
15	CH0556	Nữ	06/09/1991	Lạng Sơn	B1	10	39	20	69
16	CH0559	Nam	11/05/1974	Yên Bái	B1	19	40	9	68
17	CH0560	Nam	08/02/1979	Hà Nội	B1	9	46	20	75
18	CH0561	Nam	18/02/1983	Thái Nguyên	B1	16	56	20	92
19	CH0562	Nam	30/01/1985	Thái Nguyên	B1	12	42	20	74
20	CH0563	Nam	14/07/1985	Thái Nguyên	B1	8	43	17	68
21	CH0565	Nam	11/02/1989	Lào Cai	B1	14	44	20	78
22	CH0566	Nam	17/04/1977	Thái Nguyên	B1	8	35	20	63
23	CH0567	Nam	06/04/1972	Tuyên Quang	B1	7	43	20	70
24	CH0568	Nam	24/09/1976	Hải Phòng	B1	6	45	20	71
25	CH0569	Nam	30/07/1979	Phú Thọ	B1	9	43	20	72
26	CH0571	Nam	22/10/1985	Thái Nguyên	B1	8	38	19	65

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 23

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0572	Nữ	20/05/1984	Bắc Ninh	B1	12	39	9	60
2	CH0573	Nữ	07/02/1978	Thái Nguyên	B1	7	54	12	73
3	CH0574	Nữ	16/07/1985	Vĩnh Phúc	B1	12	43	15	70
4	CH0575	Nữ	07/03/1981	Lạng Sơn	B1	13	43	19	75
5	CH0576	Nữ	14/03/1979	Quảng Ninh	B1	8	44	17	69
6	CH0577	Nam	06/04/1969	Thái Bình	B1	7	44	17	68
7	CH0579	Nam	07/08/1982	Hà Tĩnh	B1	11	32	11	54
8	CH0580	Nam	31/05/1979	Quảng Ninh	B1	8	37	10	55
9	CH0583	Nam	20/11/1986	Vĩnh Phúc	B1	6	37	1	44
10	CH0584	Nữ	10/01/1990	Thái Nguyên	B1	13	45	19	77
11	CH0585	Nữ	06/10/1984	Thái Nguyên	B1	11	48	17	76
12	CH0586	Nam	12/10/1973	Thái Nguyên	B1	10	55	17	82
13	CH0587	Nữ	14/12/1989	Quảng Ninh	B1	15	50	14	79
14	CH0591	Nam	08/04/1970	Hà Bắc	B1	7	47	20	74
15	CH0592	Nam	15/09/1983	Thái Nguyên	B1	11	42	18	71
16	CH0593	Nữ	16/07/1984	Thái Bình	B1	10	44	4	58
17	CH0594	Nữ	09/08/1989	Trung Quốc	B1	14	48	20	82
18	CH0595	Nữ	28/05/1979	Thái Nguyên	B1	10	46	16	72
19	CH0596	Nữ	06/11/1990	Bắc Giang	B1	8	48	15	71
20	CH0597	Nam	10/07/1982	Thái Nguyên	B1	10	48	12	70
21	CH0600	Nữ	24/08/1990	Nam Định	B1	11	48	15	74
22	CH0601	Nam	10/04/1981	Hải Dương	B1	8	46	20	74
23	CH0603	Nữ	20/10/1986	Bắc Kạn	B1	8	35	18	61
24	CH0604	Nam	03/05/1971	Thái Nguyên	B1	11	44	14	69
25	CH0605	Nam	10/01/1976	Hải Phòng	B1	9	35	14	58
26	CH0607	Nam	28/09/1985	Thái Nguyên	B1	7	43	10	60

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 24

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0609	Nam	12/02/1982	Bắc Giang	B1	11	34	19	64
2	CH0613	Nữ	09/03/1976	Thanh Hóa	B1	7	34	19	60
3	CH0617	Nam	14/03/1984	Tuyên Quang	B1	10	27	13	50
4	CH0618	Nam	29/02/1972	Cao Bằng	B1	6	41	15	62
5	CH0619	Nam	14/09/1979	Đồng Tháp	B1	8	32	14	54
6	CH0621	Nữ	03/06/1973	Hà Nam	B1	9	33	18	60
7	CH0622	Nữ	17/09/1989	Bắc Giang	B1	13	29	18	60
8	CH0624	Nữ	02/09/1980	Thái Nguyên	B1	13	25	15	53
9	CH0625	Nữ	28/12/1987	Bắc Giang	B1	10	39	19	68
10	CH0626	Nam	08/06/1980	Thái Nguyên	B1	15	32	19	66
11	CH0627	Nam	23/08/1979	Cao Bằng	B1	8	32	16	56
12	CH0628	Nam	28/04/1983	Quảng Ninh	B1	10	26	19	55
13	CH0630	Nữ	08/04/1985	Vĩnh Phúc	B1	11	33	20	64
14	CH0631	Nữ	14/09/1988	Bắc Giang	B1	10	37	20	67
15	CH0632	Nữ	27/07/1990	Thái Nguyên	B1	15	40	15	70
16	CH0634	Nữ	13/11/1973	Thái Nguyên	B1	14	47	17	78
17	CH0635	Nam	17/03/1980	Hà Nội	B1	14	38	15	67
18	CH0636	Nam	02/11/1982	Hoàng Liên Sơn	B1	7	39	13	59
19	CH0639	Nam	15/11/1988	Thái Bình	B1	14	30	19	63
20	CH0641	Nam	22/01/1969	Hải Dương	B1	15	45	14	74
21	CH0643	Nam	21/09/1980	Phú Thọ	B1	12	37	19	68
22	CH0644	Nữ	27/09/1981	Thái Nguyên	B1	15	39	15	69
23	CH0645	Nữ	19/05/1987	Quảng Bình	B1	11	39	14	64
24	CH0646	Nữ	08/11/1983	Bắc Giang	B1	7	32	15	54
25	CH0647	Nam	08/06/1982	Thanh Hóa	B1	17	22	10	49

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 25

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0648	Nữ	17/01/1980	Hà Nội	B1	9	49	14	72
2	CH0649	Nữ	01/03/1976	Thái Nguyên	B1	15	51	15	81
3	CH0650	Nữ	29/08/1989	Thái Nguyên	B1	14	43	20	77
4	CH0651	Nữ	03/11/1986	Thái Nguyên	B1	16	36	20	72
5	CH0652	Nữ	26/02/1991	Quảng Ninh	B1	12	30	10	52
6	CH0653	Nữ	18/12/1989	Thái Nguyên	B1	13	39	10	62
7	CH0654	Nữ	25/08/1989	Thái Nguyên	B1	10	25	6	41
8	CH0655	Nữ	28/06/1985	Thái Nguyên	B1	10	25	6	41
9	CH0656	Nữ	02/02/1986	Quảng Ninh	B1	13	49	20	82
10	CH0657	Nữ	07/06/1985	Lạng Sơn	B1	10	42	19	71
11	CH0658	Nam	19/09/1983	Ninh Bình	B1	9	40	19	68
12	CH0659	Nữ	21/04/1985	Quảng Ninh	B1	13	38	20	71
13	CH0660	Nam	25/02/1985	Hải Dương	B1	13	41	12	66
14	CH0661	Nam	17/01/1975	Bắc Kạn	B1	12	32	10	54
15	CH0665	Nam	14/09/1979	Cao Bằng	B1	12	33	20	65
16	CH0667	Nam	02/01/1981	Bắc Kạn	B1	10	36	20	66
17	CH0668	Nam	10/05/1975	Vĩnh Phúc	B1	10	31	10	51
18	CH0669	Nam	20/07/1978	Thanh Hóa	B1	9	32	13	54
19	CH0670	Nam	02/02/1988	Thái Bình	B1	12	35	19	66
20	CH0671	Nữ	01/03/1973	Thái Bình	B1	8	35	13	56
21	CH0672	Nữ	17/11/1988	Bắc Kạn	B1	8	31	17	56
22	CH0673	Nữ	24/10/1989	Thái Nguyên	B1	12	36	17	65
23	CH0674	Nữ	05/09/1991	Thái Nguyên	B1	16	29	12	57
24	CH0675	Nam	02/09/1969	Thái Bình	B1	9	36	8	53
25	CH0676	Nam	19/11/1987	Phú Thọ	B1	15	46	10	71

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 26

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0680	Nữ	05/02/1987	Bắc Kạn	B1	11	43	6	60
2	CH0682	Nữ	02/07/1989	Quảng Ninh	B1	13	41	10	64
3	CH0683	Nữ	01/01/1986	Thanh Hóa	B1	12	41	17	70
4	CH0684	Nữ	18/12/1989	Thái Nguyên	B1	13	39	18	70
5	CH0685	Nữ	22/06/1991	Hải Phòng	B1	15	42	19	76
6	CH0686	Nữ	30/05/1990	Thái Nguyên	B1	12	42	18	72
7	CH0687	Nữ	03/01/1988	Bắc Ninh	B1	18	51	19	88
8	CH0688	Nữ	15/07/1977	Nam Định	B1	12	45	16	73
9	CH0689	Nữ	14/09/1991	Hà Nam	B1	9	40	18	67
10	CH0691	Nữ	12/09/1982	Quảng Ninh	B1	14	44	8	66
11	CH0692	Nữ	19/04/1991	Hòa Bình	B1	9	37	18	64
12	CH0693	Nam	12/09/1984	Bắc Kạn	B1	10	39	19	68
13	CH0695	Nữ	20/10/1988	Bắc Ninh	B1	10	42	19	71
14	CH0699	Nam	28/03/1987	Hà Nội	B1	11	42	9	62
15	CH0700	Nữ	08/05/1990	Bắc Giang	B1	11	36	19	66
16	CH0701	Nữ	14/12/1982	Cao Bằng	B1	13	47	15	75
17	CH0702	Nữ	20/11/1979	Phú Thọ	B1	13	55	18	86
18	CH0703	Nữ	03/02/1991	Hưng Yên	B1	13	39	19	71
19	CH0704	Nữ	08/01/1983	Thái Nguyên	B1	9	43	19	71
20	CH0705	Nam	02/03/1965	Thanh Hóa	B1	10	37	15	62
21	CH0706	Nam	28/04/1981	Quảng Ninh	B1	6	38	18	62
22	CH0707	Nữ	03/07/1989	Thanh Hóa	B1	11	53	17	81
23	CH0708	Nữ	20/05/1989	Phú Thọ	B1	13	39	18	70
24	CH0709	Nữ	21/10/1985	Thái Nguyên	B1	12	38	18	68
25	CH0710	Nữ	05/11/1984	Hà Nam	B1	12	37	16	65
26	CH0711	Nữ	11/01/1977	Thái Nguyên	B1	11	41	13	65
27	CH0712	Nữ	22/12/1989	Thái Nguyên	B1	14	34	18	66
28	CH0713	Nữ	12/11/1981	Yên Bái	B1	11	41	18	70

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 27

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0714	Nam	17/11/1983	Phú Thọ	B1	9	47	20	76
2	CH0715	Nữ	13/12/1990	Hà Nam	B1	8	45	19	72
3	CH0716	Nữ	29/12/1986	Phú Thọ	B1	10	46	16	72
4	CH0717	Nam	25/12/1977	Hải Phòng	B1	12	45	18	75
5	CH0718	Nam	02/07/1983	Thái Nguyên	B1	8	38	4	50
6	CH0719	Nam	20/01/1978	Thái Nguyên	B1	13	40	17	70
7	CH0720	Nam	10/07/1990	Quảng Ninh	B1	9	41	19	69
8	CH0721	Nam	06/01/1979	Bắc Ninh	B1	9	48	12	69
9	CH0722	Nam	14/11/1981	Thái Nguyên	B1	15	47	12	74
10	CH0723	Nữ	07/11/1984	Thái Nguyên	B1	8	38	18	64
11	CH0725	Nữ	15/07/1975	Quảng Ninh	B1	7	45	19	71
12	CH0726	Nam	19/11/1971	Quảng Ninh	B1	14	38	17	69
13	CH0727	Nam	05/06/1984	Nam Định	B1	11	33	13	57
14	CH0728	Nam	31/10/1976	Thái Nguyên	B1	9	36	14	59
15	CH0729	Nam	12/02/1977	Thái Nguyên	B1	15	32	16	63
16	CH0730	Nam	17/09/1979	Hà Giang	B1	8	47	18	73
17	CH0731	Nam	21/10/1981	Hải phòng	B1	11	44	20	75
18	CH0732	Nữ	14/10/1990	Thái Nguyên	B1	9	44	17	70
19	CH0733	Nữ	23/10/1990	Thái Nguyên	B1	14	46	17	77
20	CH0734	Nữ	24/03/1983	Vĩnh Phúc	B1	10	45	9	64
21	CH0735	Nữ	26/07/1985	Cao Bằng	B1	9	34	7	50
22	CH0736	Nữ	29/09/1987	Thái Nguyên	B1	13	30	11	54
23	CH0737	Nữ	07/06/1989	Hà Nội	B1	13	40	13	66
24	CH0738	Nữ	12/08/1991	Hà Nội	B1	17	36	8	61
25	CH0740	Nữ	01/05/1990	Thái Nguyên	B1	14	33	11	58
26	CH0742	Nữ	02/07/1988	Lạng Sơn	B1	10	46	13	69
27	CH0743	Nữ	05/08/1991	Quảng Ninh	B1	14	46	19	79
28	CH0744	Nữ	08/01/1991	Thái Nguyên	B1	12	34	7	53

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 28

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0745	Nữ	12/05/1986	Quảng Ninh	B1	9	33	11	53
2	CH0747	Nữ	26/03/1990	Thái Nguyên	B1	12	17	5	34
3	CH0748	Nữ	20/07/1989	Thái Nguyên	B1	14	33	15	62
4	CH0750	Nam	16/03/1982	Thái Nguyên	B1	8	14	17	39
5	CH0751	Nam	03/04/1980	Hà Nội	B1	10	10	13	33
6	CH0752	Nam	01/05/1984	Hà Nam	B1	7	33	9	49
7	CH0754	Nam	03/12/1984	Hoàng Liên Sơn	B1	12	40	10	62
8	CH0755	Nam	01/02/1980	Phú Thọ	B1	10	39	10	59
9	CH0757	Nam	25/06/1974	Hà Nam	B1	9	36	11	56
10	CH0759	Nam	05/10/1987	Thái Nguyên	B1	11	32	13	56
11	CH0761	Nam	14/11/1976	Thái Nguyên	B1	9	40	10	59
12	CH0766	Nam	01/11/1981	Bắc Giang	B1	12	40	18	70
13	CH0767	Nam	30/06/1986	Thái Nguyên	B1	9	35	16	60
14	CH0769	Nam	31/03/1983	Bắc Ninh	B1	6	44	18	68
15	CH0770	Nam	20/05/1977	Hà Nội	B1	12	38	17	67
16	CH0772	Nam	18/11/1982	Thái Nguyên	B1	12	48	10	70
17	CH0773	Nam	29/10/1981	Phú Thọ	B1	13	45	17	75
18	CH0774	Nam	19/07/1985	Hà Giang	B1	6	40	19	65
19	CH0775	Nam	15/01/1969	Thái Nguyên	B1	13	35	20	68
20	CH0777	Nam	14/10/1974	Phú Thọ	B1	7	51	19	77
21	CH0778	Nữ	27/08/1986	Thanh Hóa	B1	12	39	10	61
22	CH0780	Nữ	25/10/1989	Thái Nguyên	B1	13	41	20	74
23	CH0781	Nam	02/01/1980	Hải Phòng	B1	14	49	20	83
24	CH0782	Nữ	30/10/1977	Quảng Ninh	B1	8	43	20	71

KẾT QUẢ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU
ĐỢT THI THÁNG 03 NĂM 2014

PHÒNG THI: 29

TT	SBD	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRÌNH ĐỘ	ĐIỂM			TỔNG ĐIỂM
						NÓI	ĐỌC - VIẾT	NGHE	
1	CH0784	Nam	14/08/1974	Hòa Bình	B1	10	40	7	57
2	CH0787	Nam	09/01/1990	Thái Nguyên	B1	16	51	17	84
3	CH0788	Nam	26/12/1988	Hà Nội	B1	13	43	19	75
4	CH0789	Nam	25/04/1987	Lạng Sơn	B1	8	49	17	74
5	CH0790	Nam	14/04/1988	Hà Giang	B1	14	44	17	75
6	CH0795	Nam	06/11/1982	Bắc Ninh	B1	7	43	20	70
7	CH0800	Nữ	11/09/1987	Tuyên Quang	B1	14	48	18	80
8	CH0801	Nữ	24/04/1985	Thái Nguyên	B1	14	50	17	81
9	CH0802	Nữ	23/12/1989	Hà Nội	B1	16	47	18	81
10	CH0803	Nữ	27/12/1978	Thái Nguyên	B1	10	44	19	73
11	CH0804	Nữ	11/10/1991	Quảng Ninh	B1	14	46	18	78
12	CH0806	Nữ	02/09/1986	Yên Bái	B1	13	36	14	63
13	CH0808	Nam	15/01/1977	Bắc Giang	B1	8	43	18	69
14	CH0809	Nữ	21/12/1991	Lạng Sơn	B1	12	47	18	77
15	CH0810	Nam	13/01/1985	Thái Nguyên	B1	11	45	20	76
16	CH0811	Nam	21/12/1988	Hà Nam	B1	9	45	20	74
17	CH0812	Nam	29/09/1989	Hải Phòng	B1	12	44	18	74
18	CH0813	Nam	22/08/1978	Phú Thọ	B1	7	38	20	65
19	CH0815	Nam	01/06/1971	Thanh Hóa	B1	15	34	20	69
20	CH0816	Nam	09/03/1974	Bắc Kạn	B1	8	40	19	67
21	CH0817	Nam	07/10/1990	Lạng Sơn	B1	8	47	20	75
22	CH0818	Nam	23/03/1989	Thái Nguyên	B1	16	39	20	75
23	CH0821	Nam	28/07/1991	Hà Giang	B1	9	50	20	79
24	CH0824	Nữ	14/04/1989	Lạng Sơn	B1	12	42	20	74
25	CH0825	Nữ	17/02/1978	Thái Nguyên	B1	16	43	18	77
26	CH0827	Nữ	05/04/1986	Tuyên Quang	B1	17	47	16	80